

Phụ lục XII
DANH MỤC THÀNH PHẦN HỒ SƠ TTHC PHẢI SỐ HÓA CỦA SỞ TÀI CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày ____/____/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
1	1.005434	Mua quyền hóa đơn	Quản lý công sản	<ul style="list-style-type: none">- Giấy giới thiệu kèm công văn đề nghị mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu (01 chính).- Căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người trực tiếp mua quyền hóa đơn.- Báo cáo thanh quyết toán quyền hóa đơn.- Kết quả: Quyền hóa đơn.	
2	1.005435	Mua hóa đơn lẻ	Quản lý công sản	<ul style="list-style-type: none">- Quyết định xử lý tài sản của cơ quan, người có thẩm quyền và các giấy tờ có liên quan đến việc mua bán tài sản (01 bản sao).- Giấy giới thiệu kèm công văn đề nghị mua hóa đơn do người đứng đầu cơ quan ký, đóng dấu (01 chính).- Căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người trực tiếp mua hóa đơn.- Kết quả: Liên hóa hóa lẻ.	
3	2.002173	Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội	Quản lý công sản	<ul style="list-style-type: none">a) Đối với dự án nhà ở xã hội đầu tư theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Luật Nhà ở năm 2014.- Văn bản đề nghị hoàn trả hoặc khấu trừ: 01 bản chính.- Quyết định hoặc văn bản chấp thuận đầu tư dự án xây dựng nhà ở xã hội của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 01 bản sao.	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng hoặc giấy tờ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật tại thời điểm nhận chuyển nhượng: 01 bản sao. - Giấy tờ, hóa đơn chứng minh số tiền đã nộp tiền vào ngân sách khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất hoặc giấy tờ, biên lai đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác mà diện tích đất đó được sử dụng để xây dựng nhà ở xã hội: 01 bản sao. b) Đối với dự án nhà ở xã hội đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Nhà ở năm 2014. <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị hoàn trả hoặc khấu trừ: 01 bản chính. - Quyết định hoặc văn bản chấp thuận đầu tư dự án xây dựng nhà ở xã hội của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 01 bản sao. - Danh sách người lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã được bố trí nhà ở có xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật nhà ở: 01 bản sao. - Hợp đồng hoặc giấy tờ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật tại thời điểm nhận chuyển nhượng: 01 bản sao. - Giấy tờ, hóa đơn chứng minh số tiền đã nộp tiền vào ngân sách khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất hoặc giấy tờ, biên lai đã nhận 	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác mà diện tích đất đó được sử dụng để xây dựng nhà ở xã hội: 01 bản sao.</p> <p>Kết quả: văn bản chấp thuận việc hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư thực hiện dự án nhà ở xã hội.</p>	
4	2.002206	Đăng ký mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách	Tin học - Thống kê	<p>- Trường hợp 1: Hồ sơ ĐKMS cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, gồm:</p> <p>+ Tờ khai ĐKMS dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số 01-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC.</p> <p>+ Bảng thống kê đơn vị đề nghị cấp MSDVQHNS (dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị dự toán) theo mẫu số 07-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC được xác nhận thông tin bởi cơ quan chủ quản hoặc bản sao hợp lệ văn bản thành lập đơn vị.</p> <p>- Trường hợp 2: Hồ sơ ĐKMS cho các đơn vị khác có quan hệ với ngân sách, gồm:</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>Tờ khai đăng ĐKMS dùng cho đơn vị dự toán, đơn vị sử.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ dụng ngân sách Nhà nước, đơn vị khác có quan hệ với ngân sách theo mẫu số 01-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC. ✓ Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> • Văn bản thành lập đơn vị. • Các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ, kinh phí cho đơn vị. <p>- Trường hợp 3: Hồ sơ ĐKMS cho các dự án đầu tư tại giai đoạn chuẩn bị đầu tư, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tờ khai ĐKMS dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn chuẩn bị đầu tư theo mẫu số 02-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC. ✓ Bản sao hợp lệ Quyết định hoặc Văn bản thông báo của cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. <p>- Trường hợp 4: Hồ sơ ĐKMS cho các dự án đầu tư tại giai đoạn thực hiện dự án, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tờ khai ĐKMS dùng cho các dự án đầu tư ở giai đoạn thực hiện dự án theo mẫu số 03-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC. ✓ Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau đây: 	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> • Quyết định đầu tư dự án. • Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật. <p>Các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).</p> <p>- Trường hợp 5: Đăng ký bổ sung thông tin chuyển giai đoạn dự án đầu tư, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Thông báo chuyển giai đoạn dự án đầu tư theo mẫu số 04-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông tư số 185/2015/TT-BTC. ✓ Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> • Quyết định đầu tư dự án; • Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đối với các dự án chỉ lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật. <p>Các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).</p> <p>- Trường hợp 6: Đăng ký thay đổi thông tin về mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách, gồm:</p> <p>Trường hợp đơn vị có quan hệ với ngân sách nếu có thay đổi các chỉ tiêu ĐKMS như tên đơn vị, tên dự án, tên chủ đầu tư, địa chỉ đơn vị, địa chỉ chủ đầu tư, tên cơ quan chủ quản cấp trên thì đơn vị gửi Thông báo đến Cơ quan tài chính nơi đã cấp MSDVQHNS.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nội dung Thông báo thực hiện theo Mẫu số 06-MSNS-BTC tại Phụ lục kèm theo Thông 	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<p>tư số 185/2015/TT-BTC.</p> <p>- Trường hợp 7: Hồ sơ ĐKMS cho nhiệm vụ, dự án quy hoạch từ nguồn vốn đầu tư công, gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tờ khai ĐKMS có nhiệm vụ quy hoạch theo mẫu kèm theo Công văn số 12873/BTC-ĐT, ngày 25/10/2019 của Bộ Tài chính. ✓ Bản sao hợp lệ một trong các giấy tờ sau đây: <ul style="list-style-type: none"> • Quyết định phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch. • Văn bản thông báo phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch của cấp có thẩm quyền. • Quyết định phê duyệt dự toán nhiệm vụ quy hoạch của cấp có thẩm quyền. <p>Các quyết định điều chỉnh dự án (nếu có).</p> <p>- Kết quả: Giấy chứng nhận mã số ĐVQHNS điện tử (Dùng cấp cho đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, dự án đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch).</p>	
5	3.000257	Xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao công trình điện có nguồn gốc ngoài ngân sách nhà nước	Quản lý công sản	<p>Hồ sơ đề nghị chuyển giao (do tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu công trình điện lập)</p> <p>- Văn bản của tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu công trình điện đề nghị chuyển giao quyền sở hữu công trình điện cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam theo Mẫu số 01 Phụ lục đính kèm Nghị định số 02/2024/NĐ-CP.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định đầu tư, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công liên quan đến công trình điện, biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, hạng mục công trình độc lập có liên quan đến công trình điện, Thông báo kết quả thẩm định dự án/công trình, Thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định của pháp luật, báo cáo đánh giá tác động môi trường (nếu có). - Hồ sơ hoàn công, sơ đồ mặt bằng hành lang tuyến dây và mặt bằng trạm biến áp (nếu có). - Hồ sơ đất đai liên quan đến việc giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất để đầu tư công trình và các giấy tờ khác có liên quan (nếu có). - Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế, văn bản thẩm duyệt thiết kế, văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền (nếu có); phương án chữa cháy, phương án phòng cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy. <p>Hồ sơ đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam (do đơn vị điện lực lập)</p>	

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Lĩnh vực	Thành phần hồ sơ phải số hóa	Ghi chú
				<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản của Bên nhận đề nghị xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam. - Danh mục công trình điện do Bên nhận lập (thông số kỹ thuật, tình trạng công trình điện, năm đưa vào sử dụng, giá trị công trình điện). - Biên bản kiểm kê, xác định giá trị công trình điện theo Mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 02/2024/NĐ-CP. - Văn bản của tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu công trình điện đề nghị chuyển giao quyền sở hữu công trình điện cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam. - Kết quả: Quyết định xác lập quyền sở hữu toàn dân và chuyển giao sang Tập đoàn Điện lực Việt Nam. 	